

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-BNV ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025 và Quyết định số 430/QĐ-BNV ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt và công bố chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2025 của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chỉ số **PAR Index** năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk là **89,38%**; xếp vị thứ 22/34 tỉnh, thành phố (trung bình các tỉnh, thành phố là 89,96%; tỉnh có chỉ số cao nhất là Hải Phòng với 95,37%, thấp nhất là Cao Bằng với 82,73%); Chỉ số **SIPAS** năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk là **81,53%**; xếp vị thứ 26/34 tỉnh, thành phố (trung bình cả nước là 83,09%; tỉnh có chỉ số cao nhất là Hải Phòng với 91,12%, thấp nhất là Lai Châu với 77,92%).

Bên cạnh mặt tích cực đạt được, kết quả các Chỉ số PAR Index và SIPAS năm 2025 của tỉnh vẫn còn một số nội dung chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do: mức độ quan tâm của người dân còn hạn chế; tình trạng hồ sơ trễ hẹn vẫn còn tồn tại ở các cấp; giải ngân vốn đầu tư công chưa hoàn thành kế hoạch; không tăng số đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; chậm ban hành các văn bản về quản lý tài sản công; triển khai Trung tâm dữ liệu chưa đạt yêu cầu; tỷ lệ dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia còn thấp; Cổng thông tin điện tử của tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định và chưa đảm bảo yêu cầu đánh giá hiệu quả các tin bài chuyên mục cải cách hành chính (CCHC), kết quả khảo sát nhóm Đại biểu HĐND tỉnh, Lãnh đạo cấp Sở và Lãnh đạo phòng chuyên môn cấp sở, Lãnh đạo UBND cấp xã năm 2025 tỉnh Đắk Lắk đạt thấp, chỉ đạt 17,49/22 điểm xếp thứ 31/34 tỉnh, thành phố. Đây là nhóm điểm do Đại biểu HĐND tỉnh và lãnh đạo các cấp của tỉnh tự đánh giá, chấm điểm đối với hiệu quả hoạt động của chính quyền tỉnh, nhưng là nhóm bị mất điểm nhiều nhất.

Để tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS năm 2026 tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Khắc phục triệt để các tiêu chí bị mất điểm năm 2025, đặc biệt là nhóm điểm khảo sát sự hài lòng và khảo sát lãnh đạo quản lý. Phần đầu đưa tỉnh Đắk

Lắc bút phá về thứ hạng CCHC trong nhóm dẫn đầu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đảm bảo theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và tỉnh về CCHC; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

- Phát huy sự tham gia của Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách pháp luật; thực hiện có hiệu quả công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026 và các văn bản chỉ đạo về cải thiện các Chỉ số: PAR Index, SIPAS của tỉnh năm 2026, giai đoạn 2026 - 2030.

- Xác định cụ thể các tồn tại, hạn chế, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm trong từng lĩnh vực của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để có giải pháp kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện từ đó cải thiện các nội dung đảm bảo từng lĩnh vực năm 2026 đều tăng điểm hơn so với năm 2025.

- Các cơ quan được phân công phụ trách chủ trì, tổng hợp các nội dung chỉ số thành phần phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan bám sát các tiêu chí đánh giá của các Chỉ số: PAR Index, SIPAS nâng cao vai trò, chủ động phối hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện; chủ động hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của các chỉ số.

3. Chỉ tiêu thực hiện

- Chỉ số PAR Index năm 2026 tăng tối thiểu 03 bậc so với năm 2025.
- Chỉ số SIPAS năm 2026 phấn đấu mức hài lòng chung là 86%.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị và địa phương

- Tập trung chỉ đạo nghiên cứu kết quả các Chỉ số: PAR Index, SIPAS năm 2026 của tỉnh, bám sát các nội dung cần triển khai thực hiện theo Kế hoạch này, trong đó đặc biệt rà soát những nội dung bị mất điểm so với điểm quy định, các nội dung mà người dân, doanh nghiệp đánh giá chưa tích cực, tỷ lệ hài lòng còn thấp, các nội dung được người dân mong đợi cải thiện chất lượng và tổ chức triển khai các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công liên quan đến trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực hành động, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị; quyết tâm trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại các chương trình, kế hoạch, văn bản được Trung ương và của tỉnh về công tác CCHC như: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể

CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ban hành ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; các Chương trình hành động, Nghị quyết, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh; Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026; chỉ đạo của lãnh đạo Tỉnh ủy và UBND tỉnh tại Hội nghị chuyên đề về Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk năm 2026 theo Thông báo số 135/TB-VPUBND ngày 21/6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh; đồng thời, chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình.

- Chủ động, trực tiếp chỉ đạo, cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại 03 Chỉ thị theo nguyên tắc “06 rõ”: (1) Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh; (2) Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh về thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động để góp phần phấn đấu đạt tăng trưởng kinh tế hai con số; (3) Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện nghiêm trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất về lề lối, tác phong làm việc; chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, nhất là trong giai đoạn thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm đối với các hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực để củng cố, tăng cường niềm tin của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Đổi mới tư duy, cách làm, mạnh dạn áp dụng các sáng kiến, ứng dụng khoa học, công nghệ trong triển khai thực hiện CCHC; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC để người dân, doanh nghiệp được biết, cùng đồng hành với tỉnh.

- Rà soát tổng thể, kịp thời tham mưu xử lý dứt điểm các công việc, nhiệm vụ được giao vẫn còn tồn đọng, nhất là các nhiệm vụ có tính chất phối hợp liên ngành, nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, kéo dài; đồng thời, chủ động, thường xuyên rà soát công việc phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành địa phương mình để giải quyết kịp thời theo quy định; tuyệt đối không đùn đẩy các công việc thuộc thẩm quyền sang cơ quan, đơn vị khác. Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời động viên, khen thưởng, khuyến khích, tạo động lực tinh thần làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp.

- Chủ động, phối hợp để tham mưu thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được phân công dưới sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất của UBND tỉnh, lãnh

đạo UBND tỉnh; chủ động tham gia ý kiến, đề xuất những vấn đề cần xử lý, các biện pháp, giải pháp để góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, phạm vi của ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn thuộc cơ quan, đơn vị trên Hệ thống quản lý chất lượng hoạt động tỉnh nhằm rà soát lại chức năng, nhiệm vụ sau sắp xếp hợp nhất các cơ quan, đơn vị, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, tránh bỏ sót nhiệm vụ, tránh hiện tượng gián đoạn, lơ là trong thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ chính trị được giao nhất là trong thời gian sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức của toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình thực hiện nghiêm túc những quy định của Trung ương, của tỉnh; nhất là đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp phải bảo đảm tác phong khi làm việc, thái độ chuẩn mực khi tiếp dân, nhiệt tình hướng dẫn giải quyết công việc cho người dân, tổ chức với tinh thần trách nhiệm cao; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận hồ sơ của người dân, tổ chức đảm bảo theo quy định của bộ TTHC, nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, tổ chức phải nộp các thành phần hồ sơ, các mức phí khác ngoài quy định.

- Rà soát, cải thiện chất lượng các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan, đơn vị mình cung cấp theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Phân công công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình theo dõi, nắm chắc tình hình, số lượng hồ sơ TTHC sắp đến hạn giải quyết, kịp thời xử lý nhằm đảm bảo thời gian trả kết quả, không để xảy ra tình trạng trả kết quả quá hạn cho người dân, doanh nghiệp.

- Quan tâm cải thiện chất lượng các chính sách quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của người dân: Chính sách về phát triển kinh tế - xã hội; chính sách về khám, chữa bệnh; chính sách về giáo dục phổ thông; chính sách về trật tự, an toàn xã hội; chính sách về giao thông đường bộ; chính sách về điện sinh hoạt; chính sách về nước sinh hoạt; chính sách về an sinh xã hội;...

- Thông tin tuyên truyền việc cung ứng dịch vụ hành chính công, từ quy định pháp luật đến thực tiễn triển khai tại cơ quan, địa phương, từ những thay đổi tích cực đến những tồn tại, hạn chế. Từ đó, để người dân hiểu đủ, hiểu đúng và tạo niềm tin, thu hút sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, cung ứng dịch vụ hành chính công cùng với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, cùng với tỉnh xây dựng một nền hành chính phục vụ, mang lại sự hài lòng cho người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ động rà soát, kịp thời tham mưu, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức nếu chưa phù hợp theo quy định hiện hành, đảm bảo không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ; trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị mình hoặc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị SNCL trực thuộc cơ

quan, đơn vị mình sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để tham mưu thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân công kịp thời, đúng quy định.

- Rà soát, điều chỉnh Quy chế làm việc, phân công công tác, quy trình phối hợp trong xử lý công việc nội bộ của cơ quan, đơn vị mình theo 6 rõ “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*” và phải đảm bảo mỗi việc phải có cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm chính.

- Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan thực hiện rà soát, đề xuất phương án cắt giảm tối thiểu 50% thời gian và chi phí tuân thủ TTHC đối với danh mục các thủ tục thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương và các thủ tục liên quan đến sản xuất, kinh doanh. Đối với các thủ tục do Trung ương quy định cứng, tập trung rà soát để kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa theo quy định. Đồng thời, thực hiện mục tiêu đưa tỉnh Đắk Lắk vào top 10 cả nước về Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong năm 2026 theo chỉ đạo tại Thông báo số 04-TB/BCĐ ngày 30/3/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh liên quan đến nội dung tiếp tục nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết TTHC và cải thiện Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tại các Văn bản số: 1055/UBND-PVHCC ngày 20/01/2026, 1426/UBND-PVHCC ngày 27/01/2026, 3097/UBND-PVHCC ngày 10/3/2026 và 4547/UBND-PVHCC ngày 07/4/2026 và các văn bản chỉ đạo khác liên quan.

- Chủ động, tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ, trong công tác phối hợp giải quyết công việc và trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng quý tổ chức rà soát, đánh giá rõ kết quả đạt được, nội dung, nhiệm vụ chưa hoàn thành gắn với trách nhiệm công vụ của từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc, trách nhiệm của từng cá nhân có liên quan, xem đây là tiêu chí đánh giá, xếp loại, thực hiện sắp xếp, bố trí và sàng lọc cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình trong thời gian tới.

- UBND các xã, phường ngoài chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ như trên cần chỉ đạo triển khai quyết liệt một số nhiệm vụ sau:

+ Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cộng đồng dân cư, đảm bảo người dân hiểu và thực hiện đúng quy định pháp luật; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh.

+ Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và các chính sách về bồi thường đất đai, hỗ trợ tái định cư cho người dân; thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Dân chủ ở cơ sở. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cộng đồng dân cư, đảm bảo người dân hiểu và thực hiện các quy định pháp luật; nâng cao ý thức về quyền lợi, nghĩa vụ trong việc tham gia vào đời sống chính trị tại cơ sở, cùng tham gia vào phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt công tác đối thoại với Nhân dân.

2. Sở Nội vụ

- Chủ động kiểm tra công tác CCHC gắn với nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, hiệu quả quản trị và hành chính công; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu xử lý công việc, không dám quyết định xử lý công việc theo thẩm quyền dẫn đến quá trình xử lý công việc kéo dài, gây lãng phí thời gian, nguồn lực, cơ hội phát triển; làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị UBND tỉnh thường kỳ; kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, nhất là vi phạm trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung tham mưu làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, chú trọng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh hệ thống đánh giá cán bộ theo sản phẩm, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá số lượng đơn vị hành chính cấp xã đủ điều kiện nâng lên phường từ nay đến năm 2030.

- Nghiên cứu xây dựng chuyên đề rà soát, đánh giá toàn diện nguồn nhân lực của tỉnh, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, cơ cấu và hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

- Tham mưu đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để đẩy mạnh công tác CCHC trong giai đoạn 2026-2030. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh; có giải pháp khuyến khích đổi mới, sáng tạo phương thức làm việc, sáng kiến CCHC để nâng cao năng suất, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Phát động sâu rộng hơn nữa các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt phong trào thi đua cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2026, phong trào thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Đẩy mạnh tuyên truyền các tập thể, cá nhân, những tấm gương tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác,... tạo lan tỏa mạnh mẽ, khí thế và dấu ấn nổi bật, thúc đẩy thi đua đạt kết quả, thành tích cao trong toàn tỉnh.

3. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã được phê duyệt. Theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương, đa dạng hóa các hình thức công khai chính sách, pháp luật hiện hành để người dân có cơ hội tiếp cận các thông tin chính sách pháp luật và dịch vụ tư pháp.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thể chế. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm

bảo chuyên sâu, toàn diện, chú trọng đến các nội dung, quy định mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đồng bộ; cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, thống kê chính xác các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị chủ động xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý để bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động liên tục, bình thường, thông suốt, không chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan và không để khoảng trống về thời gian, địa bàn, lĩnh vực.

4. Văn phòng UBND tỉnh

- Trực tiếp chủ trì, rà soát, hướng dẫn theo dõi chặt chẽ tiến độ việc cắt giảm TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 và số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Tổng hợp tham mưu UBND tỉnh nhắc nhở, phê bình các cơ quan, đơn vị chậm trong việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, rút ngắn thời gian và chi phí thực hiện TTHC; không để tình trạng chỉ “cắt giảm trên giấy”; theo dõi chặt chẽ công tác giải quyết TTHC, nâng cao điểm số, thứ hạng Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo thuộc nhóm 10 tỉnh, thành có điểm số cao nhất cả nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, kịp thời công bố, công khai các TTHC và cập nhật kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống khác đảm bảo theo đúng quy định.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và năng lực, thái độ phục vụ người dân, tổ chức của công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và cấp xã.

5. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh sắp xếp, quản lý và bố trí sử dụng tài sản công bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định; tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, xử lý, khai thác có hiệu quả các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định; các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, thu hút đầu tư; tổng hợp xây dựng và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu HĐND tỉnh giao; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đặc biệt, lưu ý tiếp tục rà soát đơn giản thực chất TTHC liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư theo yêu cầu các Nghị

quyết của Chính phủ; thực hiện cơ chế “luồng xanh” trong giải quyết TTHC đối với các dự án trọng điểm; tháo gỡ 100% các rào cản pháp lý thuộc thẩm quyền của tỉnh gây khó khăn cho đầu tư.

- Tham mưu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI.

- Tham mưu tổ chức các Hội nghị/diễn đàn đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp, nhà đầu tư, kịp thời ghi nhận và giải quyết dứt điểm các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Chủ động tham mưu, đề xuất các chính sách thu hút đa dạng các lĩnh vực đầu tư, tăng khả năng tiếp cận hỗ trợ đầu tư với các doanh nghiệp, nhất là đối với nhà đầu tư chiến lược.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai các giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng, kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo theo kế hoạch đề ra; kịp thời tham mưu điều chuyển nguồn vốn đối với một số dự án có khả năng không giải ngân hết vốn, sang các dự án giải ngân tốt đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Trung ương.

- Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách trên địa bàn, kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý thu; có đánh giá, phân tích cụ thể các nguồn thu, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu năm 2026.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Bám sát Khung kiến trúc số tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh để tăng cường khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, dùng chung các tài nguyên CNTT trong mỗi cơ quan Nhà nước và giữa cơ quan Nhà nước với các cơ quan, tổ chức khác trên phạm vi toàn quốc; hướng tới tiết kiệm chi phí, thời gian trong hoạt động nội bộ của cơ quan Nhà nước, cung cấp hiệu quả các dịch vụ tích hợp cho người dân và doanh nghiệp, coi người dân và doanh nghiệp là trung tâm.

- Cập nhật, nâng cấp mở rộng, hoàn thiện và duy trì Trục liên thông dữ liệu (LGSP/NDXP) để đảm bảo kết nối thông suốt giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh/bộ với các CSDL quốc gia (Dân cư, Đất đai, Bảo hiểm, Doanh nghiệp, ...).

- Tiếp tục triển khai CSDL tổng hợp chuyên ngành của các đơn vị của tỉnh đầy đủ, chính xác, tập trung thống nhất thông tin về lĩnh vực chuyên ngành của

ting, đáp ứng nhu cầu về tiếp cận, khai thác thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách, quản lý và điều hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước về các ngành lĩnh vực.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu nâng cấp hạ tầng, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành,... để giải quyết TTHC; tổng hợp, tham mưu danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đảm bảo khả thi, đúng quy định và để tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, tổ chức dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi thực hiện TTHC.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan cải thiện chất lượng Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương đảm bảo đúng về hình thức, nội dung công khai, nhất là khi có sự điều chỉnh quy hoạch, đa dạng hóa các kênh thông tin để người dân dễ dàng tiếp cận.

- Tăng cường các giải pháp bảo vệ môi trường, nhằm nâng cao chất lượng không khí và chất lượng nước. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi không tuân thủ cam kết bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống mạng lưới quan trắc môi trường để chủ động trong công tác kiểm soát, cảnh báo chất lượng môi trường, không khí, nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân, đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch cho Nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Văn phòng Đăng ký đất đai và nâng cao chất lượng phục vụ và mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC lĩnh vực đất đai; nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC đúng hạn ngành Nông nghiệp và Môi trường đảm bảo yêu cầu tối thiểu đạt 95%.

8. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các khiếu nại, tố cáo, tin báo phản ánh tham nhũng, các vụ việc tham nhũng. Thực hiện các giải pháp phòng, chống, kiểm soát tham nhũng trong các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ động bám sát các chỉ đạo của Trung ương về tổ chức, sắp xếp, cơ cấu lại cơ quan thanh tra tập trung, thống nhất, chuyên nghiệp theo hướng tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra bảo đảm tính độc lập, khách quan trong thực thi công

vụ, nâng cao vai trò của ngành thanh tra đáp ứng yêu cầu quản lý và thực sự phục vụ Nhân dân.

9. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 và chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện, tạo động lực tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu, công nghệ số và đổi mới sáng tạo.

- Triển khai các giải pháp nhằm giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm hoạt động theo kiểu băng nhóm, tội phạm hoạt động mang tính côn đồ, bạo lực, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tội phạm; tiếp tục phát huy có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng ngừa và tố giác tội phạm trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đặc biệt các vùng còn nhiều khó khăn; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội theo quy định để hỗ trợ phát triển giáo dục.

- Nâng cao vai trò tham mưu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, đặc biệt vấn đề phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đào tạo nhân lực chất lượng cao, trong đó tập trung ưu tiên các ngành phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong bối cảnh mới và chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

11. Sở Y tế

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ở tất cả các tuyến; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, nỗ lực hơn trong phục vụ người dân tại địa phương, giảm tình trạng người dân tốn nhiều thời gian, chi phí sử dụng dịch vụ y tế tại các tỉnh, thành khác.

- Tập trung mở rộng hoạt động khám, chữa bệnh; tăng cường công tác phối hợp và chuyển giao kỹ thuật khám, chữa bệnh; nâng cao trình độ, chất lượng nhân lực y tế đồng đều tại các cơ sở khám chữa bệnh. Nghiên cứu, đề xuất chế độ, chính sách đãi ngộ xứng đáng với yêu cầu nhiệm vụ, đặc thù công việc của ngành y tế.

12. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Công an tỉnh kiên quyết xử phạt tình trạng xe chở quá tải, gây ô nhiễm khói bụi ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

13. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường quản lý, cải thiện chất lượng cung cấp điện đáp ứng tốt cho nhu cầu sản xuất và sinh

hoạt của người dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công thương theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh dựa trên nền tảng của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, góp phần làm mới và thúc đẩy các động lực tăng trưởng kinh tế.

14. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Xem xét, sử dụng kết quả các Chỉ số có liên quan đến công tác CCHC của tỉnh và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh gắn với kết quả CCHC hàng năm làm một trong những cơ sở để phục vụ công tác cán bộ theo thẩm quyền quy định, đặc biệt người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

15. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến ở các cấp và rộng rãi trong Nhân dân về chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, nhất là những nội dung có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của Nhân dân trên địa bàn tỉnh để Nhân dân hiểu, đồng hành với chính quyền tỉnh trong việc triển khai thực hiện các chính sách và cùng tham gia giám sát việc triển khai thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

16. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác CCHC gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong thực hiện các nội dung CCHC.

17. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Đại biểu HĐND tỉnh

Tăng cường giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2026; nâng cao vai trò và trách nhiệm của từng Đại biểu HĐND tỉnh trong việc tiếp xúc cử tri, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giải thích các quyết sách đúng đắn của tỉnh phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao vai trò trong việc tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học để phục vụ đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hàng năm của tỉnh.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tăng cường thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định, đặc biệt là các nội dung, chính sách liên quan đến công tác CCHC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị và địa phương

- Trên cơ sở bám sát các nội dung được giao theo Kế hoạch này và các Báo cáo phân tích kết quả các Chỉ số: PAR Index, SIPAS năm 2025 của tỉnh, chủ động

ban hành kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện các nội dung để cải thiện các Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2026 của tỉnh Đắk Lắk theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo hàng tháng, trong đó báo cáo cụ thể tình hình thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ có thời hạn và mức độ thực hiện các chỉ tiêu về thực hiện các nội dung, lĩnh vực được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các Thông báo kết luận của Ban chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, định kỳ **trước ngày 20 hàng tháng** báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ

Theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao phụ trách các lĩnh vực CCHC, chủ động đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và kịp thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về những nội dung, điểm số các tiêu chí, thứ hạng các Chỉ số thành phần được giao chủ trì tham mưu phụ trách.

3. Sở Nội vụ

Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và thực hiện kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này, định kỳ hàng tháng tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện UBND tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này./.

(Đính kèm Phụ lục phân công triển khai thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương)

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP.UBND tỉnh;
(để đôn đốc và xử lý nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách);
- Lưu: VT, NV (M_02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo